

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 236/2022/HS-ST

Ngày: 26 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Thẩm phán: Bà Phạm Uyên Thy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai
2. Bà Tạ Thị Kim Tuyền
3. Bà Thi Thị Tuyết Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 934/2021/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1086/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 5504/2022/HSST-QĐ ngày 13/5/2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Trung K; giới tính: nam; sinh năm: 1988 tại Thành phố Hà Nội; thường trú: Phòng C3 đường VH, phường NTS, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội; tạm trú: Căn hộ A5 BA Chung cư C, số MH , Phường MB, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Phục vụ quán karaoke; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông VQC và bà LTHV (chết); hoàn cảnh gia đình: có vợ là Ngô Dạ H (bị cáo chung vụ án) và 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 11/3/2021 (có mặt).

2. Ngô Dạ H; giới tính: nữ; sinh năm: 1999 tại tỉnh Cà Mau; cư trú: Nhà số 133 ấp XM, xã ĐB, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Căn hộ A5 BA Chung cư C, số MH , Phường MB, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh tự do; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch:

Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông NHP và bà LHT; hoàn cảnh gia đình: có chồng và 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh ngày 14/8/2021; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa:

1. Bà TTHC - Luật sư Công ty Luật TNHH NH và cộng sự thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Vũ Trung K (có mặt).

1. Ông NTC - Luật sư Văn phòng luật sư TN thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Ngô Dạ H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Trung K và Ngô Dạ H là vợ chồng và có sử dụng ma túy. Khoảng đầu tháng 3/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên K đã mua ma túy của một người đàn ông tên Huy (không rõ lai lịch) tại Hà Nội. Ngày 08/3/2021, K và H về nhà cha mẹ của H tại Cà Mau để thăm con trai. Tại đây, K điện thoại cho Huy đặt mua 500 viên thuốc lắc và được báo giá là 45.000.000 đồng. Cả hai thống nhất sẽ giao ma túy tại Chung cư C, số MH, Phường MB, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bằng hình thức chuyển phát bưu phẩm cho người nhận là “Ngô Dạ H”, số điện thoại nhận hàng “0773912219” (số của K). Khi đó H ngồi bên cạnh K nên nghe được nội dung trao đổi giữa K và Huy. Khoảng 08 giờ ngày 11/3/2021, K nói số ma túy đặt mua của Huy sẽ giao đến chung cư vào ngày hôm nay nên cả hai đặt xe khách từ Cà Mau về Thành phố Hồ Chí Minh để nhận ma túy. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, vợ chồng K đang trên đường đi thì K nhận được điện thoại của người giao hàng, K nói người này gửi gói hàng tại phòng bảo vệ Block A Chung cư Copac và K xác nhận qua điện thoại với bảo vệ nhờ giữ giúp gói hàng nên bảo vệ đồng ý. K không nói cho người giao hàng và bảo vệ biết trong gói hàng có chứa ma túy. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H và K về đến chung cư, K tới phòng bảo vệ lấy gói hàng, riêng H đứng chờ tại khu vực thang máy. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, khi K lấy gói hàng ra trước cửa phòng bảo vệ thì bị bắt quả tang, thu giữ trên tay K 01 túi nylon màu đỏ bên trong có 01 thùng carton dán kín bên ngoài có ghi số “0589186666 và 0773912219 SGòn tận nơi”, bên trong thùng giấy có 05 gói nylon hàn kín, bên ngoài in chữ “Bột cám gạo sữa”, bên trong mỗi gói nylon chứa nhiều viên nén màu xanh, kết quả giám định là 227,31 gram MDMA.

Khám xét chỗ ở của K và H tại căn hộ A5 BA Chung cư C thu giữ trong phòng ngủ bên phải tại ngăn tủ kéo bằng gỗ 05 gói nylon chứa 62

viên nén màu xanh, màu hồng, kết quả giám định là 24,3248 gram MDMA; 06 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, kết quả giám định là 8,5630 gram Ketamin; 01 gói nylon chứa 95 viên nén màu vàng kết quả giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy và 01 cân điện tử.

Tại bản Cáo trạng số 522/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Vũ Trung K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Ngô Dạ H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Đối với đối tượng Huy, do K và H khai không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố nêu quan điểm luận tội:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như nội dung bản cáo trạng.

- Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt:

- + Bị cáo Vũ Trung K từ 17 đến 18 năm tù, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng.

- + Bị cáo Ngô Dạ H từ 11 đến 12 năm tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo K nêu ý kiến:

- Thống nhất về tội danh và điều khoản áp dụng truy tố đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, trong vụ án này cả hai vợ chồng đều bị xét xử, các bị cáo còn có con nhỏ nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H nêu ý kiến:

- Thống nhất về tội danh và điều khoản áp dụng truy tố đối với bị cáo.

- Ngoài tình tiết giảm nhẹ Viện kiểm sát đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm bị cáo phạm tội với vai trò phụ thuộc cả về cuộc sống lẫn tài chính, bị cáo cũng không tham gia bàn bạc về khối lượng, giá cả ma túy đã mua để tuyên phạt mức án dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát.

- Chiếc điện thoại hiệu Iphone không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, điều tra viên và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản thu giữ vật chứng, biên bản ghi lời khai người làm chứng và các biên bản hoạt động điều tra khác có đủ cơ sở xác định: Từ đầu tháng 3/2021, Vũ Trung K và vợ là Ngô Dạ H bắt đầu mua ma túy dạng thuốc lắc của đối tượng Huy (không rõ lai lịch) về sử dụng. Khoảng 08 giờ ngày 11/3/2021, K nói với H thuốc lắc đặt mua của Huy sẽ giao đến chung cư Copac cho người nhận là Ngô Dạ H nên cả hai bắt xe khách từ nhà cha mẹ của H ở Cà Mau lên Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi thì nhân viên giao hàng gọi điện thoại cho K nên K nói gửi tại phòng bảo vệ Block A Chung cư Copac. Khoảng 19 giờ cùng ngày, cả hai tới nơi, H đứng cạnh thang máy chờ K vào phòng bảo vệ lấy gói ma túy. Khi cả hai vừa ra khỏi thì bị bắt quả tang, thu giữ trên tay K 05 gói nylon chứa nhiều viên nén màu xanh là ma túy tổng hợp, loại MDMA.

Khám xét tại căn hộ A5 BA chung cư C còn thu giữ 11 gói nylon chứa ma túy các loại MAMD và Ketamine, K khai được đối tượng Huy nhờ giữ gìn.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Vũ Trung K và Ngô Dạ H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo gây nguy hại cho xã hội, gieo rắc nọc độc, làm tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy, tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo Vũ Trung K tham gia tàng trữ ma túy, khi bị bắt quả tang và qua khám xét thu giữ tổng cộng 260,1978 gram (gồm: 251,6348 gram, loại MDMA và 8,5630 gram, loại Ketamine). Do đó cần áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xử phạt đối với bị cáo với mức án tương xứng.

Bị cáo Ngô Dạ H tham gia tàng trữ 227,31 gram loại MDMA nên cần áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xử phạt với mức án tương xứng.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc các bị cáo đều phạm tội lần đầu, bị cáo H tham gia với vai trò phụ thuộc, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo thể hiện ăn năn, hối cải. Các bị cáo có quan hệ vợ chồng, cùng xét xử chung trong vụ án, hiện đang nuôi 02 con nhỏ sinh năm 2020 và 2021. Bị cáo H phạm tội khi đang mang thai, gia đình có người thân tham gia cách mạng được tặng huân chương kháng chiến nên xem xét giảm cho các bị cáo một mức hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu như lời bào chữa của luật sư là có căn cứ.

Ngoài hình phạt chính, buộc bị cáo K nộp phạt bổ sung khoản tiền nhất định để nộp Ngân sách Nhà nước. Đối với bị cáo H đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 02 gói niêm phong chứa ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 túi nylon, 01 thùng carton, 01 cân điện tử không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Điện thoại di động hiệu Iphone và Nokia thu giữ của Vũ Trung K, bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu Ngân sách Nhà nước.

- Điện thoại di động hiệu Iphone, chứng minh nhân dân thu giữ của Ngô Dạ H thu giữ của Ngô Dạ H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Vũ Trung K và Ngô Dạ H** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Vũ Trung K** 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2021.

Buộc bị cáo K nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 10.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Ngô Dạ H** 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1766/21 (1) có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc và điều tra viên Cấn Đình Vũ, bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1766/21 (2) có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc và điều tra viên Cấn Đình Vũ, bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

+ 01 túi nylon màu đỏ;

+ 01 thùng carton bên ngoài ghi số “0589186666 và 0773912219 SGon tận nơi”;

+ 01 cân điện tử;

+ 05 gói nylon hàn kín bên ngoài ghi chữ “bột cám gạo sữa”, bên trong không chứa gì.

* Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone (Gắn sim số 077.391.2219);

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia (Gắn sim số 0942.349.669);

* Trả lại bị cáo Ngô Dạ H:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone (Gắn sim số 0931.575.795);

+ 01 chứng minh nhân dân số 381.898.389, cấp ngày 12/6/2017, nơi cấp: Công an tỉnh Cà Mau mang tên Ngô Dạ H.

(Phiếu nhập kho vật chứng số 412/PNK/2021 ngày 03/11/2021 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an Thành phố Hồ Chí Minh tại Kho vật chứng thuộc Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp (PC10) – Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- THA HS; (2)
- Bị cáo; (2)
- Người tham gia tố tụng (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (20). (4)

Nguyễn Văn Hà